

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 06/5/2022 T điều khiển xe mô tô biển số 64K1-385.11 chạy trên tỉnh lộ 910A theo hướng từ thị xã S, tỉnh A về hướng tỉnh lộ 908. Khi T chạy xe đến đoạn đường thuộc tổ 04, ấp W, xã Q, huyện K, tỉnh A thì thiếu quan sát phía trước nên va chạm vào ông M đang đi bộ ngang lộ từ lề trái sang lề phải theo hướng từ thị xã S, tỉnh A về hướng tỉnh lộ 908. Tai nạn làm ông M té ngã xuống đường chấn thương nặng và được đưa đi cấp cứu. Đến ngày 07/5/2022 ông M tử vong tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản xác định hướng xe đi và điểm dừng cùng với bản kết luận lỗi của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân xác định nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn là do T điều khiển xe mô tô biển số 64K1-385.11 không chú ý quan sát, vi phạm vào khoản 23 Điều 8 luật giao thông đường bộ: *“Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”*. Ông M đi bộ qua lộ đã đến lề bên phải nên không có lỗi. (BL: 44-55)

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long giám định kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông M là do: Chèn ép tim/ đa chấn thương do tai nạn giao thông (BL: 84, 85)

Qua điều tra, T đã thừa nhận hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn làm ông M tử vong như đã trình bày. (BL: 110-125)

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giải quyết được như sau:

Đối với xe mô tô biển số 64K1-358.11 của T có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội. Ngày 06/7/2022 Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội có văn bản trả lời: Sẽ thực hiện chi trả bảo hiểm khi vụ án được Tòa án xét xử xong. (BL: 89)

Cơ quan điều tra đã trả lại: xe mô tô, giấy chứng nhận đăng ký xe cùng giấy chứng nhận bảo hiểm xe biển số 64K1- 358.11 cho T. Còn giấy phép lái xe hạng A1 của T thì Cơ quan điều tra đang tạm giữ để chờ xử lý (BL: 136)

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với chị B là đại diện hợp pháp của bị hại M yêu cầu T bồi thường chi phí điều trị, mai táng, tổn thất tinh thần với số tiền 150.000.000 đồng. Ông U (là cha của T) đã bồi thường cho chị B số tiền 150.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong thì chị B đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho T và không yêu cầu gì thêm.

Ông U không yêu cầu T phải hoàn trả lại cho ông số tiền mà ông ứng ra để bồi thường cho phía nạn nhân.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSBT ngày 11/8/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự

Bà B là người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền: mai táng, chôn cất và tiền tổn thất tinh thần... tổng cộng là 150.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bà B nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự. Tuy nhiên, bị cáo được cha là ông U bồi thường thay số tiền 80 triệu đồng. Do đó, cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 70 triệu đồng cho phía gia đình bị hại.

Ông U không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 80 triệu đồng nên đề nghị ghi nhận sự tự nguyện này.

Đối với xe mô tô biển số 64K1-358.11 của bị cáo có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội. Ngày 06/7/2022 Công ty bảo hiểm F có văn bản trả lời về việc chi trả quyền lợi bảo hiểm cho bị cáo khi vụ án được Tòa án xét xử xong. Căn cứ vào mức trách nhiệm tối đa mà F phải chi trả cho bảo hiểm trách nhiệm dân sự về người là 150 triệu đồng và căn cứ vào sự thỏa thuận dân sự giữa bị cáo, người đại diện cho bị hại là bà B thì cần buộc Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội bồi thường cho bị cáo số tiền 150 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại xong 01 xe mô tô biển số 64K1- 358.11, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe cùng 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cho bị cáo.

- Đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 cho bị cáo.

- Đề nghị tịch thu lưu 01 đĩa DVD quá trình xảy ra vụ án

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Bà B trình bày: Bà là vợ của bị hại, bà yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 150 triệu đồng. Bà đã nhận trước đó 80 triệu đồng của cha bị cáo bồi thường thay. Nay bà yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 70 triệu đồng. Bà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

Ông U trình bày: Ông là cha của bị cáo, ông không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 80 triệu đồng mà ông đã bồi thường thay cho bị cáo. Ông xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo tuổi đời còn trẻ, mong được làm lại cuộc đời.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên tòa. Tuy nhiên, họ có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở kết luận khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 06/5/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 64K1-385.11 chạy trên tỉnh lộ 910A hướng từ thị xã S, tỉnh A về hướng tỉnh lộ 908. Khi bị cáo chạy xe đến đoạn đường thuộc tổ 04, ấp W, xã Q, huyện K, tỉnh A thì bị cáo không chú ý quan sát phía trước nên đụng vào ông M đang đi bộ ngang lộ từ lề trái sang lề phải theo hướng từ thị xã S, tỉnh A về hướng tỉnh lộ 908. Tai nạn xảy ra làm ông M tử vong. Theo kết luận giám định pháp y số 267/KLGD-PC09 ngày 29/4/2022 thì nguyên nhân tử vong của bị hại là chèn ép tim/ đa chấn thương do tai nạn giao thông (BL: 84, 85)

Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 37/CT-VKSBT

ngày 11/8/2022 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng bởi bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự nhưng khi tham gia giao thông bị cáo lại không chấp hành đúng những quy tắc giao thông đường bộ nên đã vô ý gây ra tai nạn hậu quả làm cho bị hại tử vong. Chính vì vậy cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình vì sau khi phạm tội bị cáo tác động cha bị cáo là ông U đến gia đình bị hại bồi thường toàn bộ số tiền 150.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do đó cần áp dụng khi lượng hình cho bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận của Công an xã Tân Hưng ngày 06/9/2022 về việc bị cáo không vi phạm pháp luật và chấp hành đúng các quy định tại địa phương nên không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ răn đe.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn ngày 06/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà B yêu cầu bị cáo bồi thường tiền khám chữa bệnh, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này do đó ghi nhận sự nguyện giữa bị cáo và bà B. Bị cáo đã tác động cha bị cáo là ông U bồi thường thay cho bị cáo số tiền 80 triệu đồng. Nay tại phiên tòa, bà yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 70 triệu đồng. Ngoài ra, bà không yêu cầu gì thêm.

Đối với số tiền 80 triệu đồng mà ông U đã bồi thường thay cho bị cáo thì ông không yêu cầu bị cáo trả lại. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

Ngày 23/01/2022 xe mô tô biển số 64K1-358.11 của bị cáo có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của Công ty bảo hiểm F thuộc Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội với số giấy chứng nhận bảo hiểm 893413281780 có thời hạn bảo hiểm là 01 năm tức đến ngày 23/01/2023. Đến ngày 06/5/2022 bị cáo gây tai nạn dẫn đến cái chết của ông M. Ngày 06/7/2022 và ngày 12/9/2022 Công ty bảo hiểm F có văn bản trả lời cho Tòa án về việc chi trả quyền lợi bảo hiểm cho bị cáo khi vụ án đã được Tòa án xét xử xong. Căn cứ vào mức trách nhiệm tối đa mà Công ty bảo hiểm F phải chi trả cho bảo hiểm trách nhiệm dân sự về người là 150 triệu đồng và

căn cứ vào sự thỏa thuận dân sự giữa bị cáo, người đại diện cho bị hại là bà B thì buộc Công ty bảo hiểm F bồi thường cho bị cáo số tiền 150 triệu đồng.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại xong 01 xe mô tô biển số 64K1- 358.11, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm cho bị cáo.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 cần trả lại cho bị cáo.

- Đề nghị tịch thu lưu 01 đĩa DVD quá trình xảy ra vụ án.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày 29 tháng 9 năm 2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự

Buộc Công ty bảo hiểm F có trách nhiệm bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) cho bị cáo T.

Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) cho phía gia đình bị hại là bà B.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông U không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 cho bị cáo.
- Tịch thu lưu 01 (một) đĩa DVD quá trình xảy ra vụ án.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã T
- Bị cáo; các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thanh Hùng